

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **118/2024/HS-PT**

Ngày 13/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trường và ông Nguyễn Văn Cường

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**
Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hải T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2024/HS-ST ngày 31/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- **Bị cáo kháng cáo:** **Nguyễn Hải T**, sinh năm 2001 tại thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị T1; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Anh T2, sinh năm 2005 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Đ, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh và anh Nguyễn Đình T3 sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Đ, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 06/10/2023, Nguyễn Hải T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Sh150i biển kiểm soát 34D1-405.21 đi từ Trung tâm y tế thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh theo lối cầu T đi về nhà ở thôn T, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô trên đi qua đỉnh cầu T thuộc địa phận phường T, thị xã K,

tỉnh Hải Dương, lúc này trời tối không mưa, có đèn điện cao áp chiếu sáng, mật độ giao thông vắng, T điều khiển xe mô tô đi theo hướng bên phải theo chiều đi của Thân với tốc độ khoảng 70km/h. Thân quan sát phía trước cùng chiều cách khoảng 10m có xe mô tô nhãn hiệu Honda Victory biển kiểm soát 14Z- 03765 do anh Nguyễn Anh T2, sinh năm 2005 (địa chỉ: phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh) điều khiển đi sát mép đường phải theo chiều đi cách thành cầu khoảng 2m đến 3 m. Khi T đi còn cách xe anh T2 khoảng 4m đến 5m thì anh T2 đánh lái sang trái, do T không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ nên phần đầu xe bên phải và bánh xe trước xe mô tô do T điều khiển đã va chạm vào sườn bên trái giữa xe mô tô do anh T2 điều khiển. Sau va chạm xe mô tô do anh T2 điều khiển đổ nghiêng trái trên phần đường bên phải hướng Đ cầu T, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương, đầu xe hướng lòng đường, đuôi xe hướng thành cầu, tâm trục trước cách mép đường phải 3,97m, tâm trục bánh sau cách mép đường phải 2,67m. Xe mô tô do T điều khiển đổ nghiêng phải nằm trên vạch sơn màu trắng liền mạch song song với thành cầu trên phần đường bên trái hướng Đ - T cách xe mô tô của anh T2 10,4m về hướng T, đầu xe hướng Đ, đuôi xe hướng phường T, tâm trục trước cách mép đường phải 8,7m, tâm trục sau cách mép đường phải 8,69m. Anh T2 bị ngã ngửa xuống đường cách xe mô tô của anh T2 khoảng 1,5m đầu hướng Đông cầu T, chân hướng phường T. Thân bị ngã nằm cạnh xe mô tô của T bị đổ. Lúc này có anh Trần Văn P sinh năm 1989 và anh Lê Văn P1, sinh năm 1983 cùng địa chỉ tại xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng đi từ Bắc Ninh về đến đó, thấy vậy đã dừng xe lại để kiểm tra giấy tờ của anh T2, thì T đi đến chỗ anh T2 bị ngã và nhờ các anh đưa T2 đi cấp cứu còn T về gọi người nhà. Sau đó anh T2 được đi cấp cứu tại Bệnh viện V đến ngày 07/10/2023 thì anh T2 chết. Khoảng 22 giờ ngày 06/10/2023, T về đến nhà thấy T bị thương chảy máu miệng và tay phải nên gia đình đã đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh H, điều trị đến ngày 08/10/2023 thì ra viện. Hai xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 07/10/2023 và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 370/KL-GĐTT-KTHS ngày 16/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Nguyễn Anh T2 bị tổn thương rách da, sây sát da vùng đầu. Vùng giữa cằm có đường phẫu thuật theo chiều dọc, xương sọ vị trí tương ứng có đường vỡ đi xuống và diện khuyết xương (khoan giải áp lực nội sọ), tổn thương phần mềm rải rác. Nguyễn Anh T2 chết do chấn thương sọ não (vỡ xương cằm) đã được điều trị không hồi phục.

Tại bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh H thể hiện: Nguyễn Hải T nhập viện lúc 22 giờ 41 phút ngày 06/10/2023 tình trạng bị xây xước da vùng mặt, vết thương môi dưới kích thước 04cm, đứt toàn bộ da, cơ niêm mạc bờ nham nhở, gãy răng 11, sưng đau cổ tay phải, xây xước ngón 1, 2 chân phải.

Tại các bản Kết luận định giá tài sản số 38, 39 ngày 04/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã K kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 14AZ-037.65 bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 1.029.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 34D1-405.21 bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 3.729.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2024/HS-ST ngày 31/8/2024, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điều 46; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T4 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/9/2024 bị cáo Nguyễn Hải T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Thân xác Đ chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm của bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2024/HS-ST ngày 31/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Hải T cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự; Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải T trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại Đơn kháng cáo, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo và xác định chỉ kháng cáo xin hưởng án treo, do vậy căn cứ Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo.

[3] Lời khai của bị cáo Nguyễn Hải T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/10/2023, tại cầu T thuộc địa phận phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Hải T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Sh150i, biển kiểm soát 34D1-405.21 từ Trung tâm y tế thị xã Đ đi về nhà ở xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Khi T điều khiển xe mô tô đến địa điểm trên do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ nên phần đầu bên phải và bánh xe phía trước xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào sườn bên trái giữa của xe mô tô nhãn hiệu Honda Victory biển kiểm soát 14AZ-037.65 do anh Nguyễn Anh T2 điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả anh Nguyễn Anh T2 bị chết do chấn thương sọ não (vỡ xương chẩm) đã điều trị không hồi phục. Xe mô tô biển số 14AZ-037.65 bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 1.029.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 34D1-405.21 bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 3.729.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hải T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh, bị cáo T không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hải T thì thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình học tập bị cáo có thành tích xuất sắc được Trường Cao đẳng Y tặng Giấy khen; bị hại cũng có một phần lỗi được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị hại cũng có một phần lỗi khi chuyển hướng không

chú ý quan sát. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là sinh viên mới tốt nghiệp ra trường, tuổi đời còn rất trẻ nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2024/HS-ST ngày 31/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương như sau:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải T 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hải T cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 13/11/2024./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thị xã Kinh Môn;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan CSĐT, HSNV, THAHS - Công an thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Mai Hoa